

Số: 96/BC-UBND

Minh Long, ngày 14 tháng 3 năm 2024

BÁO CÁO

Tình hình thực hiện phân bổ và giải ngân vốn sự nghiệp của các Chương mục tiêu quốc gia đến tháng 02 năm 2024 trên địa bàn huyện Minh Long

Thực hiện Công văn số 587/STC-NS ngày 23/02/2024 của Sở Tài chính tỉnh Quảng Ngãi về việc báo cáo tình hình thực hiện phân bổ và giải ngân vốn sự nghiệp các Chương trình mục tiêu quốc gia. UBND huyện báo cáo tình hình phân bổ và kết quả thực hiện 03 CTMTQG, cụ thể như sau:

1. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG xây dựng Nông thôn mới:

a) Kinh phí năm 2023 chuyển sang là 401,0831 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

b) Kinh phí phân bổ năm 2024 là 1.715 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 01 kèm theo)

2. Kết quả thực hiện Chương trình MTQG giảm nghèo bền vững

a) Kinh phí năm 2023 chuyển sang là 3.786,180 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

b) Kinh phí phân bổ năm 2024 là 7.191 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 02 kèm theo)

3. Kết quả thực hiện CTMTQG PT KT-XH vùng đồng bào DTTS&MN:

a) Kinh phí năm 2023 chuyển sang là 16.591,344 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

b) Kinh phí phân bổ năm 2024 là 0 triệu đồng, giải ngân đến ngày 29/02/2024 là 0 triệu đồng.

(Chi tiết có Phụ lục 03 kèm theo)

Trên đây là báo cáo kết quả thực hiện phân bổ và giải ngân vốn sự nghiệp của các Chương mục tiêu quốc gia đến tháng 02 năm 2024 trên địa bàn huyện, UBND huyện Minh Long báo cáo Sở Tài chính nội dung như trên để tổng hợp.

Nơi nhận:

- Sở Tài chính;
- CT, các PCT;
- VP: C, PCVP;
- Các phòng: TC-KH, LĐ-TB&XH, NN&PTNT, Dân tộc;
- Lưu.



CHỦ TỊCH

Đinh Văn Diết

PHỤ LỤC 01

BÁO CÁO TÌNH HÌNH THỰC HIỆN VÀ THANH TOÁN VỐN SỰ NGHIỆP THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH MỤC TIÊU QUỐC GIA NÔNG THÔN MỚI

NĂM 2024

(Kèm theo Báo cáo số 96/BC-UBND ngày 14/3/2024 của UBND huyện Minh Long)




Đơn vị: triệu đồng

ST T	Nội dung	Dự toán năm được chi			Lũy kế vốn thanh toán từ đầu năm đến hết tháng 02 năm 2024		
		Tổng số	Dự toán năm trước chuyển sang	Dự toán giao trong năm 2024	Tổng số	Thanh toán vốn năm trước chuyển sang	Thanh toán vốn giao trong năm
1	2	3=4+5	4	5			
	HUYỆN MINH LONG	1.328,0831	401,0831	1.715,00	-	-	-
A	Chương trình Nông thôn mới	1.328,0831	401,0831	1.715,00	-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	378,4065	81,4065	865,00	-	-	-
	Vốn ngân sách tỉnh	200,6606	138,2650	850,00	-	-	-
	Vốn ngân sách huyện	181,4116	181,4116	-	-	-	-
1	Nội dung TP số 01:	17,012	17,012	-	-	-	-
1.1	Nội dung 01 (Rà soát, lập mới điều chỉnh quy hoạch vùng, xã ...)	17,012	17,012	-	-	-	-
	+ Vốn ngân sách trung ương	-	-	-	-	-	-
	+ Vốn ngân sách tỉnh	-	-	-	-	-	-
	Xã Long Mai	-	-	-	-	-	-
	Xã Long Môn	-	-	-	-	-	-
	+ Vốn ngân sách huyện	17,012	17,012	-	-	-	-
	Xã Long Mai	-	-	-	-	-	-
	Xã Long Môn	17,012	17,012	-	-	-	-
2	Nội dung TP số 02:	10,375	10,375	-	-	-	-
2.1	Nội dung 01,02 (Duy tu sửa chữa các công trình hạ tầng)	10,375	10,375	-	-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	-	-	-	-	-	-
	Vốn ngân sách tỉnh	-	-	-	-	-	-
	Vốn ngân sách huyện	10,375	10,375	-	-	-	-
	UBND xã Long Sơn	-	-	-	-	-	-
	UBND xã Thanh An	10,375	10,375	-	-	-	-
3	Nội dung thành phần 03	1.095,26	329,26	766,00	-	-	-
3.1	Nội dung 02 (Hỗ trợ dự án, kế hoạch liên kết sản xuất)	107,2365	107,2365	-	-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	15,2345	15,2345	-	-	-	-
	UBND xã Long Hiệp	15,2345	15,2345	-	-	-	-
	Vốn ngân sách tỉnh	-	-	-	-	-	-
	Vốn ngân sách huyện, xã	92,002	92,002	-	-	-	-
	UBND xã Long Sơn	6,002	6,002	-	-	-	-
	UBND xã Thanh An	-	-	-	-	-	-

	UBND xã Long Hiệp	86,000	86,000		-		
3.2	Nội dung 4: Triển khai Chương trình mỗi xã một sản phẩm	254,627	14,627	240,00	-	-	-
-	Vốn ngân sách trung ương	240,000		240	-		
	Phòng Nn&PTNT	240,000		240			
-	Vốn ngân sách tỉnh		-	-	-	-	-
	Phòng Nn&PTNT		-				
-	Vốn ngân sách huyện, xã	14,627	14,627	-	-	0	0
	Phòng Nn&PTNT	14,627	14,627				
3.3	Nội dung 6: Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống kết nối, đa dạng hóa hệ thống kênh phân phối, tiêu thụ ...trong đó ưu tiên thương mại điện tử..	333,396	207,396	126	-	-	-
-	Vốn ngân sách trung ương	111	54	57	-	-	-
-	Vốn ngân sách tỉnh	195	126	69	-	-	-
-	Vốn ngân sách huyện, xã	27,396	27,396	-	-	-	-
3.4	Nội dung 08						
	Chi thực hiện Chương trình phát triển du lịch nông thôn trong xây dựng nông thôn mới	400,0	-	400,0	-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	300,0		300			
	Phòng VH-TT	300,0		300			
	Vốn ngân sách tỉnh	100,0		100			
	Phòng VH-TT	100,0		100			
4	Nội dung thành phần 06: Nâng cao chất lượng đời sống văn hoá người dân nông thôn; bảo tồn và phát huy các giá trị văn hoá truyền thống	400,0	-	400,0	-	-	-
4.1	Nội dung 01	400	-	400			
	Nâng cao hiệu quả hoạt động của hệ thống thiết chế văn hoá, thể thao cơ sở				-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	160	-	160	-	-	-
	Vốn ngân sách tỉnh	240	-	240	-	-	-
5	Nội dung thành phần 07: Nâng cao chất lượng môi trường; xây dựng cảnh quan thôn sáng-xanh-sạch-đẹp, an toàn; giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam	130,0	-	130,0	-	-	-
5.1	Nội dung 01	50,0	-	50,0	-	-	-
	Chi thực hiện các Đề án, Kế hoạch tổ chức phân loại, thu gom, vận chuyển chất thải rắn						
	Vốn ngân sách trung ương	50	-	50	-	-	-
	- Phòng TN&MT	50,0		50			
5.2	Nội dung 05	80,0	-	80,0	-	-	-

	Chi giữ gìn và khôi phục cảnh quan truyền thống của nông thôn Việt Nam; phát triển các mô hình thôn, xóm sáng, xanh sạch đẹp, an toàn, khu dân cư kiểu mẫu						
	Vốn ngân sách tỉnh	80,0	-	80,0	-	-	-
	- UBND xã Long Sơn	80,0		80			
6	Nội dung thành phần số 09: Nâng cao chất lượng, phát huy vai trò của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các tổ chức chính trị - xã hội trong xây dựng NTM	144,0	-	144,0	-	-	-
6.1	Nội dung 01	144,0	-	144,0	-	-	-
	Chi tổ chức triển khai cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng NTM; nâng cao hiệu quả thực hiện công tác giám sát, phân biệt xã hội..."						
	Vốn ngân sách trung ương	58,0	-	58,0	-	-	-
	- UBMTTQ Việt Nam huyện	58,0		58			
	Vốn ngân sách tỉnh	86,0	-	86,0	-	-	-
	- UBMTTQ Việt Nam huyện	86,0		86			
7	Nội dung thành phần số 10: Giữ vững quốc phòng, an ninh và trật tự xã hội nông thôn	114,0	-	114,0	-	-	-
7.1	Nội dung 01	114,0	-	114,0	-	-	-
	Chi tăng cường công tác bảo đảm an ninh, trật tự ở địa bàn nông thôn						
	Vốn ngân sách tỉnh	114,0	-	114,0	-	-	-
	- Công an huyện	114,0		114			
8	Nội dung thành phần số 11. Tăng cường công tác giám sát, đánh giá thực hiện Chương trình; nâng cao năng lực xây dựng NTM; truyền thông về xây dựng NTM	193,265	32,265	161,0	-	-	-
8.1	Nội dung 01 (Nâng cao hiệu quả công tác kiểm tra, giám sát, đánh giá kết quả thực hiện chương trình)	161,015	0,015	161	-	-	-
-	Vốn ngân sách trung ương	-			-		
-	Vốn ngân sách tỉnh	161,015	0,015	161,000	-	-	-
-	Vốn ngân sách huyện, xã	-	-	-	-	-	-

4.2	Nội dung 2: Tiếp tục tăng cường nâng cao năng lực, chuyển đổi nhận thức, tư duy cho đội ngũ cán bộ làm công tác XDTNM các cấp, đặc biệt là CB cơ sở	 32,250	32,250	-	-	-	-
-	Vốn ngân sách trung ương	-				-	
-	Vốn ngân sách tỉnh	12,250	12,250	-	-	-	-
-	Vốn ngân sách huyện, xã	20	20	-	-	-	-
	Phòng Nông nghiệp và PTNT	20	20			-	
5	Duy tu, bảo dưỡng các công trình sau đầu tư trên địa bàn xã	12,172	12,172	-	-	-	-
	Vốn ngân sách trung ương	12,172	12,172	-	-	-	-
	UBND nhân xã Long Hiệp	12,172	12,172			-	
	Vốn ngân sách tỉnh	-				-	
	Vốn ngân sách huyện, xã	-				-	